

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 672/QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2008*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên quản lý**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998; Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 28 tháng 4 năm 2000, ngày 29 tháng 4 năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Nghị định số 100/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định về Thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu;

Căn cứ Quyết định số 2728-QĐ/TU ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Quyết định số 2729-QĐ/TU ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

Căn cứ Kết luận số 132-KL/TU ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quyết định nghỉ hưu và tổ chức gặp mặt cán bộ trước khi nghỉ hưu;

Căn cứ Kết luận số 144-KL/TU ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp thẩm quyền quyết định lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên quản lý.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế cho Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy định kèm theo Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh Phú Yên quản lý**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, kể cả cán bộ, công chức ở cơ quan Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện trên cơ sở pháp luật của nhà nước và Quy định này.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (sau đây viết tắt là HĐND) tỉnh trong việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức, công chức dự bị của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, kể cả cán bộ, công chức ở cơ quan HĐND các cấp, cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (gọi chung là Giám đốc các sở), Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, cấp ủy Đảng cùng cấp trong việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của sở, UBND huyện, thành phố.

**Điều 3.** Các tổ chức thuộc Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật và Quy định này.

**Điều 4.** Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cán bộ, công chức xã,

phường, thị trấn, kể cả cán bộ, công chức ở cơ quan HĐND các cấp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY**

#### **Mục 1**

#### **NỘI DUNG QUẢN LÝ**

**Điều 5.** Nội dung phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy, bao gồm:

1. Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động, mối quan hệ, xếp hạng tổ chức và các nội dung liên quan đến phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy.

2. Đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp chuyển đổi: thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, chuyển giao, cổ phần hóa, đổi tên, bổ sung và thay đổi ngành nghề kinh doanh, xếp hạng, thành lập các đơn vị trực thuộc, đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại các địa phương khác trong nước.

3. Đối với hội, tổ chức phi Chính phủ (sau đây gọi chung là hội): cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, phê duyệt điều lệ.

4. Đối với các tổ chức thuộc Bộ, ngành Trung ương và các địa phương khác: cho phép đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện; xác nhận việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện.

**Điều 6.** Cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố được tổ chức mô hình sau:

1. Đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: văn phòng, thanh tra, phòng, chi cục, tổ chức sự nghiệp.

2. Đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố: văn phòng, thanh tra, phòng.

#### **Mục 2**

#### **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN**

**Điều 7.** Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh:

a) Quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố theo quy định của Chính phủ và phê chuẩn của HĐND tỉnh;

b) Quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, đổi tên các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp thuộc sở; phê duyệt phương án thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, thành phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Phê duyệt phương án thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các tổ chức bên trong, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành; hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố;

b) Quyết định việc thành lập, đổi tên, giải thể, thay đổi, bổ sung thành viên, nhiệm vụ các tổ chức tư vấn như hội đồng, ban chỉ đạo,... thuộc UBND tỉnh;

c) Quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chuyển giao, chuyển đổi, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (quy định tại Nghị định số 180/2004/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ ở chương III, khoản 2, Điều 9, Điều 10 của Luật Doanh nghiệp nhà nước);

d) Quyết định đổi tên, bổ sung và thay đổi ngành nghề kinh doanh, xếp hạng các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh;

đ) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;

e) Quyết định cho phép các tổ chức thuộc Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh; có ý kiến đề các tổ chức thuộc UBND tỉnh đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại các địa phương khác trong nước; cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể và phê duyệt điều lệ hội, cho phép hội đặt văn phòng đại diện tại các địa phương khác; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thành lập và hoạt động của hội theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

1. Xây dựng phương án thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các tổ chức bên trong, các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các tổ chức bên trong, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trừ các cơ quan chuyên môn mà pháp luật quy định thẩm quyền này thuộc UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh).

3. Quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố; quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, thành phố sau khi được UBND tỉnh phê duyệt (trừ các đơn vị sự nghiệp mà pháp luật quy định thẩm quyền này thuộc UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh).

4. Xây dựng và trình UBND tỉnh các đề án; thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chuyển giao, chuyển đổi, cổ phần hoá, đổi tên, bổ sung và thay đổi ngành nghề kinh doanh, xếp hạng đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Riêng việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, đổi tên các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp nhà nước, đặt chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nhà nước tại các địa phương khác trong nước thực hiện theo Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003.

5. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hội, các tổ chức thuộc Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh hoặc tại địa phương mình.

**Điều 9.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng đề án thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và hướng dẫn điều kiện, thủ tục thành lập hội, theo dõi quản lý hội ở địa phương.

2. Thẩm định đề án để trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hoặc quyết định việc: thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố và giúp UBND tỉnh cho phép thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể các hội quần chúng, các tổ chức phi Chính phủ theo quy định tại Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ và phê duyệt điều lệ hội.

### **Chương III**

## **QUẢN LÝ BIÊN CHẾ**

### **Mục 1**

## **NỘI DUNG QUẢN LÝ**

**Điều 10.** Nội dung quản lý về biên chế.

1. Kế hoạch biên chế.
2. Quản lý và sử dụng biên chế.
3. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo.
4. Công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng biên chế.

**Điều 11.** Căn cứ xây dựng kế hoạch biên chế.

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm kế hoạch và những chỉ tiêu cụ thể phản ánh quy mô nhiệm vụ của các cấp, các ngành; đặc điểm về địa lý, dân số.
2. Chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch bố trí nguồn nhân lực, sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý.
3. Khả năng ngân sách và kinh phí hoạt động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân bổ hàng năm.
4. Định mức biên chế do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.
5. Kế hoạch thực hiện xã hội hóa hoạt động đối với một số lĩnh vực sự nghiệp về giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa thông tin, thể dục thể thao, nghiên cứu khoa học và sự nghiệp khác.
6. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có và dự kiến nguồn cán bộ, công chức, viên chức thay thế.

**Điều 12.** Tuyển dụng vào biên chế.

1. Việc tuyển dụng vào biên chế phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí công tác và theo chỉ tiêu biên chế được giao.
2. Người được tuyển dụng vào biên chế hành chính (kể cả công chức dự bị) và công chức xã, phường, thị trấn phải đảm bảo tiêu chuẩn, phải thông qua kỳ thi tuyển công chức, viên chức và phải qua thời gian tập sự (hoặc qua thời gian làm công chức dự bị); khi hết thời gian tập sự (hoặc thời gian dự bị), nếu đạt yêu cầu thì được bổ nhiệm vào ngạch công chức và được hưởng các chế độ, chính sách, quyền lợi như đối với công chức.

3. Người được tuyển dụng vào biên chế sự nghiệp phải đảm bảo tiêu chuẩn, thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển công chức, viên chức đúng theo quy định của nhà nước hoặc cho phép của tỉnh và phải qua thời gian thử việc; khi hết thời gian thử việc theo quy định (hợp đồng làm việc lần đầu), nếu đạt yêu cầu thì được bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức.

Xét tuyển (không qua thi tuyển) viên chức ngạch y tế cho các đối tượng bác sĩ, dược sĩ đại học, cử nhân điều dưỡng, cử nhân xét nghiệm, thạc sĩ chuyên ngành y, bác sĩ chuyên khoa 1 ở cấp xã (tại Công văn số 1986/UBND-VX ngày 31 tháng 10 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên).

4. Đối với các chức danh: lái xe, nhân viên bảo vệ và nhân viên phục vụ trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động thường xuyên chỉ thực hiện chế độ hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ.

5. Theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước cần bổ sung người có trình độ năng lực và kinh nghiệm công tác, đáp ứng yêu cầu công việc thì Thủ trưởng sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành phố thuộc UBND tỉnh có thể xem xét điều động, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước, cơ quan của lực lượng vũ trang. Riêng công chức cấp xã, phường, thị trấn điều động phải đủ các điều kiện, tiêu chuẩn và đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động được quy định tại Điều 5 Nghị định số 117/2003/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Điều 1 Nghị định số 09/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư số 07/2007/TT-BNV ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 09/2007/NĐ-CP.

**Điều 13.** Nội dung xây dựng kế hoạch tiền lương phải gắn với xây dựng kế hoạch biên chế và phải căn cứ vào số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có (kể cả công chức dự bị và số hợp đồng trong định biên được cơ quan có thẩm quyền giao), ngạch, bậc lương, hệ số lương và việc tăng giảm quỹ tiền lương do nâng ngạch, nâng bậc lương,...

Quỹ tiền lương phải được tách thành mục chi riêng trong ngân sách nhà nước, không được sử dụng vào mục đích khác.

## Mục 2

### PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN

**Điều 14.** Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh:

a) Căn cứ vào tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của tỉnh, hàng năm đề nghị Bộ Nội vụ giao chỉ tiêu biên chế quản lý nhà nước;

b) Căn cứ định mức biên chế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và khả năng ngân sách của địa phương, quyết định biên chế sự nghiệp hàng năm của tỉnh để trình ra HĐND tỉnh phê duyệt;

c) Trình HĐND tỉnh phê duyệt tổng biên chế hành chính sự nghiệp;

d) Trình HĐND tỉnh quyết định số lượng và mức phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, buôn, khu phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố lập kế hoạch biên chế hàng năm và nhiều năm;

b) Quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp cho các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố;

c) Căn cứ các tiêu chí theo quy định của Trung ương ra quyết định phân bổ định mức chỉ tiêu cán bộ chuyên trách và công chức xã, phường, thị trấn.

**Điều 15.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập kế hoạch biên chế theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý biên chế.

2. Kiểm tra, điều chỉnh kế hoạch biên chế của các đơn vị trực thuộc, bảo đảm sự phù hợp giữa kế hoạch biên chế với chức năng, nhiệm vụ và khả năng tài chính của đơn vị.

- Lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa cán bộ, công chức;

- Thống kê, đánh giá số lượng, chất lượng cán bộ, công chức trong phạm vi đơn vị mình.

3. Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp có thu (không giao chỉ tiêu biên chế) tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên xây dựng kế hoạch tuyển dụng và sử dụng biên chế sự nghiệp, bảo đảm phù hợp giữa kế hoạch biên chế với chức năng, nhiệm vụ và khả năng tài chính của đơn vị.

4. Tổng hợp kế hoạch biên chế của các đơn vị trực thuộc, xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

5. Xây dựng kế hoạch và đề xuất các yêu cầu về tuyển dụng cán bộ, công chức các cơ quan hành chính, viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

6. Trên cơ sở biên chế được giao, quyết định phân bổ biên chế cho các đơn vị trực thuộc, hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi tuyển để tuyển dụng số biên chế chưa tuyển dụng đủ theo chỉ tiêu được giao đúng theo quy định.

7. Trong khi tỉnh chưa tổ chức kỳ thi tuyển công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị còn chỉ tiêu biên chế được giao, nhu cầu cấp thiết được ký hợp đồng lao động để bố trí công tác, có xác nhận của Sở Nội vụ đối với những người có đủ trình độ, tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương.

8. Chỉ đạo, tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển (đối với các xã và huyện miền núi), tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn theo quy định của nhà nước.

9. Định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo biến động về biên chế tại ngành, địa phương mình cho UBND tỉnh.

**Điều 16.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ.

1. Thẩm định, tổng hợp, lập kế hoạch biên chế khối nhà nước.

2. Thông báo phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Giúp UBND tỉnh tổ chức thi tuyển, tuyển dụng công chức, viên chức ngạch chuyên viên (tương đương) trở xuống trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định trình UBND tỉnh tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển giáo viên và xét tuyển y tế có trình độ đại học hoặc tương đương được đào tạo chuyên ngành y tế theo quy định của tỉnh và Trung ương.

4. Quyết định tuyển dụng và phân bổ công chức, viên chức cho các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố theo kế hoạch và kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

5. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; nghiên cứu xây dựng cơ cấu, định mức biên chế theo chức năng, nhiệm vụ đối với những đơn vị chưa có hướng dẫn định mức của cấp trên; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý những vi phạm về quản lý, sử dụng biên chế thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thực hiện chế độ báo cáo thống kê về tình hình thực hiện biên chế cho Trung ương theo quy định.

6. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và bố trí biên chế của các sở, ban, ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt.

## **Chương IV**

### **QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

#### **Mục 1**

#### **NỘI DUNG QUẢN LÝ**

**Điều 17.** Nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

1. Quản lý về số lượng, chất lượng, việc sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyên, biệt phái, đánh giá,... theo quy định của tỉnh và Trung ương.

2. Tổ chức việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết các chế độ chính sách như: tiền lương, thôi việc, cử dự thi nâng ngạch do Trung ương tổ chức, tổ chức thi nâng ngạch, xét chuyển ngạch, đãi ngộ, thu hút,.. theo quy định của tỉnh và Trung ương.

3. Các cấp, các ngành thực hiện nghỉ hưu theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Chương II của Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu.

4. Xây dựng quy chế tuyển dụng, điều động, miễn nhiệm, cho thôi việc và chế độ tập sự đối với công chức xã, phường, thị trấn.

5. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

6. Thực hiện thống kê và báo cáo thống kê theo quy định.

7. Thanh tra, kiểm tra công vụ việc thi hành các quy định của nhà nước đối với công tác chính sách cán bộ, công chức, viên chức ở các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 18.** Việc tổ chức xét chuyển ngạch, thi nâng ngạch thực hiện công khai theo quy định của nhà nước. Điều kiện để xét chuyển ngạch, thi nâng ngạch căn cứ vào tiêu chuẩn, nghiệp vụ, cơ cấu ngạch, bậc theo quy định của Trung ương và đúng theo yêu cầu vị trí công việc của cơ quan, đơn vị.

#### **Mục 2**

#### **PHÂN CẤP QUẢN LÝ, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN**

**Điều 19.** Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh.

1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách và quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về quy hoạch, bố trí, phân công công tác; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo ở các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; nhân sự Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Giới thiệu nhân sự tham gia Ban chấp hành Trung ương hội của các hội trực thuộc UBND tỉnh (trừ các chức danh do Ban Thường vụ quản lý).

Cử cán bộ đi học tập trong và ngoài nước; cho phép cán bộ đi công tác nước ngoài (trừ các chức danh cán bộ thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ ban hành kèm theo Quyết định số 2729-QĐ/TU ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

2. Trực tiếp quyết định đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo trong bộ máy hành chính nhà nước thuộc tỉnh:

a) Trực tiếp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, điều động, luân chuyển cán bộ sau khi có kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bao gồm: Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ban, ngành. Đối với việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra tỉnh phải có sự thỏa thuận bằng văn bản của Thanh tra Chính phủ; Chủ tịch các Hội: Văn học Nghệ thuật; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh; Liên minh HTX tỉnh; Hội Nhà báo; Hội Chữ thập đỏ; Hội Y học cổ truyền; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Phú Yên;

b) Quyết định bổ nhiệm lại các chức danh tại điểm a, mục 2 Điều 19 của Quy định này sau khi được Ban cán sự Đảng UBND tỉnh thống nhất được quy định tại điểm 2 Điều 12 Quyết định số 2728-QĐ/TU ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử;

Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên UBND cấp dưới trực tiếp, điều động, đình chỉ công tác, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp dưới trực tiếp. Phê chuẩn việc miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên UBND cấp dưới trực tiếp

(theo quy định Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003);

c) Trực tiếp quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật điều động, luân chuyển cán bộ sau khi có quyết định của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội trực thuộc UBND tỉnh (trừ các chức danh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý); Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Phú Yên; Giám đốc, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp trách nhiệm hữu hạn một thành viên, doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước chi phối;

d) Trực tiếp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch Thanh tra viên, Thanh tra viên chính, Thanh tra viên cao cấp theo quy định của pháp luật (quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 10 của Nghị định số 100/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ).

### 3. Trực tiếp quản lý các chức danh:

a) Chuyên viên cao cấp (trương đương) trở lên; Tiến sỹ, Phó Giáo sư, Giáo sư trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc đại diện cho phía Việt Nam trong các công ty liên doanh giữa doanh nghiệp nhà nước của tỉnh với doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia quản lý phân vốn nhà nước tại các công ty cổ phần được chuyển từ doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh.

4. Quyết định cho nghỉ hưu thực hiện quy định tại Điều 6, Điều 7, chương II của Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu, cho cán bộ, công chức, viên chức được quy định tại điểm a, mục 2; điểm a, b, mục 3 của Điều 19.

5. Quyết định xếp lương dân cử đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

6. Quyết định nâng bậc lương niên hạn và trước niên hạn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý.

7. Giám đốc Sở Nội vụ thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nâng bậc lương niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, kể cả nâng bậc lương trước niên hạn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quản lý, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, cán bộ, công chức, viên chức chuyên viên cao cấp có mã ngạch (01.001) thuộc khối nhà nước (kể

cả cán bộ, công chức ở cơ quan Hội đồng nhân dân các cấp), sau khi có ý kiến đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Bộ Nội vụ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

8. Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh gặp mặt cán bộ trước khi nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được quy định tại điểm a, mục 2; điểm a, b, mục 3 Điều 19. Giám đốc các sở, ban, ngành (trương đương), Chủ tịch UBND các huyện, thành phố gặp mặt trước khi cán bộ, công chức nghỉ hưu đối với các chức danh còn lại.

**Điều 20.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ.

1. Thẩm định, đề xuất và báo cáo cho Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, nâng bậc lương, nghỉ hưu,... đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Sở Nội vụ thẩm định đề xuất Ban cán sự Đảng UBND tỉnh cho ý kiến bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thanh tra Chính phủ thống nhất, giúp UBND tỉnh ra quyết định. Do tính chất đặc thù của các trường trung học phổ thông, trường phổ thông cấp 2-3, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo điều động và bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, trường phổ thông cấp 2-3 phải có văn bản thống nhất của Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thi tuyển công chức, nâng ngạch, xét chuyển ngạch đúng theo quy định của nhà nước đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và quyết định bổ nhiệm vào ngạch sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương chuyên viên chính (01.002) tương đương (trừ các chức danh do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý) sau khi công nhận kết quả thi nâng ngạch và quyết định bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức, viên chức đạt yêu cầu sau khi hết thời gian tập sự, thử việc (hoặc hết thời gian dự bị đối với công chức dự bị); bổ nhiệm vào ngạch, xếp bậc lương cho cán bộ, công chức và được UBND tỉnh ủy quyền điều động cán bộ, công chức cấp xã thật cần thiết, đáp ứng yêu cầu làm việc của các ngành, các cấp phải bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn được quy định tại Điều 5, Nghị định số 117/2003/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Điều 1 Nghị định số 09/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư số 07/2007/TT-BNV ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 09/2007/NĐ-CP; được quy định tại khoản 5 Điều 12 của Quy định này theo đề nghị của Giám đốc sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

4. Thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định việc nâng bậc lương niên hạn, nâng bậc lương trước niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quản lý, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, cán bộ, công chức, viên chức chuyên viên cao cấp có mã ngạch (01.001) thuộc khối nhà nước (kể cả cán bộ, công chức ở cơ quan Hội đồng nhân dân các cấp), sau khi có ý kiến đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Bộ Nội vụ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Quyết định nâng bậc lương trước niên hạn cho cán bộ, công chức, viên chức có mã ngạch chuyên viên chính (01.002) và cán bộ, công chức, viên chức giữ chức Trưởng, Phó phòng và tương đương của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố;

- Quyết định nâng bậc lương niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức có mã ngạch chuyên viên chính (01.002) của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố (trừ các chức danh do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Thường vụ của các Huyện, Thành ủy quản lý); quyết định nâng bậc lương niên hạn và trước niên hạn Phó Giám đốc và Kế toán trưởng doanh nghiệp nhà nước;

- Thẩm định và ký xác nhận danh sách đề nghị nâng bậc lương niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung và các phụ cấp đặc thù và có văn bản thỏa thuận nâng lương trước niên hạn cho cán bộ, công chức, viên chức từ ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống theo đề nghị của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

5. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối nhà nước, trình UBND tỉnh phê duyệt và phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt. Phối hợp quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ trợ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của UBND tỉnh.

6. Quyết định xử lý kỷ luật bằng hình thức hạ ngạch lương, cách chức, buộc thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương (trừ các chức danh UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý) theo đề nghị của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

Thỏa thuận bằng văn bản để Giám đốc các sở, ban, ngành (tương đương); UBND các huyện, thành phố quyết định về xử lý kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giải quyết nghỉ hưu thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7, chương II, của Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu,

đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương (trừ các chức danh do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện, Thành ủy quản lý).

7. Quyết định điều động, chuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức ở các tỉnh về và từ cơ quan, đơn vị này đến công tác cơ quan, đơn vị khác theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị không thuộc diện UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý.

8. Quyết định tiếp nhận và bố trí cán bộ theo đề nghị của các sở, ban, ngành (tương đương), UBND các huyện, thành phố theo chính sách thu hút nguồn nhân lực của tỉnh (trừ các đối tượng thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý).

9. Thẩm định và ký xác nhận danh sách hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế ở các cơ quan hành chính sự nghiệp (kể cả hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ) theo đề nghị các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố hưởng lương từ ngân sách.

10. Thực hiện việc làm thẻ công chức và kiểm tra việc sử dụng thẻ công chức đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

11. Tiến hành thanh tra, kiểm tra công vụ về thực hiện công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện về quy định chức năng nhiệm vụ của các ngành được UBND tỉnh phê duyệt và kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

**Điều 21.** Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

1. Quản lý các chức danh (trừ các chức danh quy định tại Điều 19 và Điều 20 Quy định này) và cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên (tương đương) trở xuống.

Quyết định hoặc phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị cơ sở trực tiếp thực hiện một hoặc một số nội dung quản lý theo quy định tại Điều 17 Quy định này.

2. Quyết định bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (tương đương) thuộc sở, ban, ngành. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra sở sau khi có thỏa thuận của Chánh Thanh tra tỉnh, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định đề xuất báo cáo UBND tỉnh bổ nhiệm Thanh tra viên, Kế toán trưởng. Việc bổ nhiệm cán bộ, công chức giữ các chức danh lãnh đạo phải bảo đảm lịch sử, chính trị theo Quy định số 75-QĐ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2000 của Bộ Chính trị “Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” báo cáo và gửi quyết định bổ nhiệm, kỷ luật về Sở Nội vụ để theo dõi quản lý cán bộ.

3. Nhận xét, đánh giá, triển khai thực hiện các chế độ chính sách liên quan đối với các cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các đơn vị thuộc quyền quản lý của đơn vị mình.

4. Đề nghị việc bổ nhiệm, thi tuyển công chức, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện các chế độ chính sách như: tiền lương, nghỉ hưu, thôi việc,... chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo phân cấp quản lý tại Quy định này.

5. Bố trí, điều động, phân công cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Đối với các trường trung học phổ thông, trường phổ thông cấp 2-3 có tính đặc thù khi điều động và bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng của trường trung học phổ thông, trường phổ thông cấp 2-3 phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ; quyết định nâng bậc lương niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống đang làm việc trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp chi phí hoạt động thường xuyên có giao chỉ tiêu biên chế theo danh sách xác nhận của Sở Nội vụ. Riêng việc nâng lương trước niên hạn phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Sở Nội vụ.

Đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương nâng bậc lương trước niên hạn Giám đốc các sở, ban, ngành đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ quyết định.

6. Lập thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch đối với những cán bộ, công chức, viên chức đạt kết quả thi tuyển công chức, thi nâng ngạch; và khi cán bộ công chức, viên chức hết thời gian tập sự, thử việc (hoặc hết thời gian dự bị đối với công chức dự bị).

7. Lập thủ tục đề nghị Sở Nội vụ quyết định tiếp nhận và điều động cán bộ công chức, viên chức công tác ở cơ quan, đơn vị và địa phương khác về cơ quan, đơn vị mình, bổ nhiệm vào ngạch và xếp bậc lương đối với những viên chức quy định tại khoản 5 Điều 12 của Quy định này.

8. Lập thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc cử, thôi cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia quản lý tại các công ty liên doanh giữa nhà nước của tỉnh với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, tham gia quản lý phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần được chuyển từ doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh (quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 19 Quy định này).

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003.

9. Quyết định nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức từ chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống. Đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính (01.002) và tương đương ra quyết định nghỉ hưu, xử lý các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương (trừ các chức danh do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý) sau khi có văn bản thống nhất của Sở Nội vụ. Việc giải quyết chính sách nghỉ hưu thực hiện quy định tại Điều 6, Điều 7, chương II, Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ.

10. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp có thu (không giao chỉ tiêu biên chế) tổ chức tuyển dụng, bổ nhiệm, quyết định xử lý kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định của nhà nước.

Sau khi quyết định xử lý kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, kể cả các đối tượng có văn bản thống nhất của Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành gửi báo cáo (kèm theo danh sách và quyết định của từng người) về Sở Nội vụ để theo dõi, quản lý cán bộ.

**Điều 22.** Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

1. Quản lý và trực tiếp bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh do Ban Thường vụ Huyện, Thành ủy phân cấp (trừ các chức danh quy định tại các khoản 1, 2, 3, Điều 19 của Quy định này). Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra các huyện, thành phố phải có văn bản thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh; bổ nhiệm Thanh tra viên đề nghị Sở Nội vụ thẩm định đề xuất báo cáo UBND tỉnh bổ nhiệm và cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

Quyết định hoặc phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị cơ sở trực tiếp thực hiện một hoặc một số nội dung quản lý theo quy định tại Điều 17 của Quy định này.

2. Nhận xét, đánh giá, triển khai thực hiện các chế độ chính sách liên quan đối với các cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các đơn vị thuộc quyền quản lý của địa phương mình.

3. Tham gia ý kiến nhận xét đối với việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo các đơn vị thuộc ngành dọc quản lý đang hoạt động trên địa bàn.

4. Đề nghị thi tuyển công chức, thi nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện các chế độ chính sách như: tiền lương, nghỉ hưu, thôi việc,... chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo phân cấp quản lý tại Quy định này.

5. Bố trí, điều động, phân công cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Quyết định nâng bậc lương niên hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, các phụ

cấp đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống đang làm việc trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp chi phí hoạt động thường xuyên có giao chỉ tiêu biên chế theo danh sách xác nhận của Sở Nội vụ. Riêng nâng bậc lương trước niên hạn phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ. Đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương nâng bậc lương trước niên hạn đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ quyết định.

6. Lập thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch đối với những cán bộ, công chức, viên chức đạt kết quả thi tuyển công chức, thi nâng ngạch, cán bộ, công chức khi hết thời gian tập sự, thử việc (hoặc hết thời gian dự bị đối với công chức dự bị).

7. Lập thủ tục đề nghị Sở Nội vụ quyết định tiếp nhận và điều động cán bộ công chức, viên chức công tác ở cơ quan, đơn vị và địa phương khác về cơ quan, đơn vị mình, bổ nhiệm vào ngạch và xếp bậc lương đối với những viên chức quy định tại khoản 5 Điều 12 của Quy định này.

8. Tổ chức thi tuyển cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và ra quyết định công nhận kết quả, bố trí công tác theo đúng quy định Trung ương.

9. Quyết định nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức từ chuyên viên (01.003) và tương đương trở xuống (trừ các chức danh do Ban Thường vụ Huyện, Thành ủy quản lý). Đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính (01.002) và tương đương ra quyết định nghỉ hưu, kỷ luật hình thức từ khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương (trừ các chức danh do Ban Thường vụ Huyện, Thành ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý) sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ. Việc giải quyết nghỉ hưu đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 7, chương II của Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu.

10. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp có thu (không giao chỉ tiêu biên chế) tổ chức tuyển dụng, bổ nhiệm, quyết định xử lý kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định của nhà nước.

Sau khi xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, kể cả các đối tượng Sở Nội vụ có văn bản thống nhất, UBND huyện, thành phố gửi báo cáo (kèm theo danh sách và quyết định của từng người) về Sở Nội vụ để theo dõi quản lý cán bộ.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 23:** Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, đồng thời cụ thể hóa việc phân công, phân cấp quản lý cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của nhà nước và Quy định này.

**Điều 24:** Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của nhà nước và tình hình thực tế của địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**